ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ KIẾN THỤY**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2127/QĐ-UBND	*Kiến Thụy, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ kinh phí dự toán chi ngân sách năm 2026 xã Kiến Thụy

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KIẾN THỤY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5055/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 20/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách xã và phân bổ ngân sách năm 2026 xã Kiến Thụy;

Căn cứ Quyết định số 1568/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị, phòng ban;

Căn cứ Tờ trình số 23/TTr-UBMTTQ ngày 15/9/2026 của Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã đề nghị cấp bổ sung kinh phí hoạt động năm 2026; Tờ trình số 55/TTr-PVHXH ngày 18/9/2026 về việc xin cấp kinh phí tổ chức hội nghị " Trường xã hội chủ nghĩa" Trường học chăm sóc sức khỏe toàn diện giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Kiến Thụy; Tờ trình số 210/TTr-PXD,NN&MT ngày 28/10/2026 về về việc xin cấp kinh phí thanh toán xây dựng công trình: Thực hiện cao điểm giải tỏa hành lang giao thông thực hiện Chỉ thị 17/CT-UBND trên địa bàn xã Kiến Thụy; Tờ trình số 20/TTr-TYT ngày 23/10/2026 của xin bổ sung hỗ trợ kinh phí Nước uống, văn phòng phẩm, vật tư văn phòng khác, thuê xe tuyên truyền lưu động, thuê xe vận chuyển đồ xuống các điểm trạm Y tế phục vụ khám sức khoẻ toàn dân trên địa bàn xã; Tờ trình số 11/TTr-THNĐ ngày 19/10/2026 của trường tiểu học Núi Đối về việc xin cấp bổ sung kinh phí mua phần mềm, phụ cấp ưu đãi giáo viên dạy học sinh khuyết tật năm học 2025-2026; Tờ trình số 06/TTr-THCSNĐ ngày 12/10/2026 của trường THCS Núi Đối về việc đề nghị cấp kinh phí thực hiện dạy học sinh khuyết tật hòa nhập năm học 2025-2026; Tờ trình số 11/TTr-THKT ngày 12/10/2026; Tờ trình số 6/TTr-MN Kiến Thụy ngày 12/9/2026 đề nghị cấp kinh phí mua phần mềm, phụ cấp ưu đãi giáo viên dạy học sinh khuyết tật năm học 2025-2026; Tờ trình số 76/TTr-THCS KT ngày 12/10/2026; Tờ trình số 4/TTr-MNNĐ ngày 6/10/2026 của trường mầm non Núi Đối về việc xin cấp

kinh phí phần mềm; Tờ trình số 08/TTr-MNNĐ ngày 27/10/2026 của trường mầm non Núi Đối về việc cấp phụ cấp ưu đãi giáo viên dậy trẻ khuyết tật năm học 2025-2026

Theo đề nghị của phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí cho Phòng Văn hóa – Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, trạm Y tế xã, trường mầm non Núi Đối, trường mầm non Kiến Thụy, trường tiểu học Núi Đối, trường tiểu học Kiến Thụy, trường THCS Núi Đối, trường THCS Kiến Thụy, thực hiện các nhiệm vụ được giao năm 2026 với tổng số tiền: **1.906.190.000 đồng** *(Bằng chữ: Một tỷ chín trăm linh sáu triệu một trăm chín mươi ngàn đồng chẵn)*

(Kèm theo biểu chi tiết)

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách xã.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao phòng Kinh tế thực hiện việc bổ sung kinh phí, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đơn vị thanh, quyết toán theo đúng quy định về quản lý tài chính hiện hành.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Trạm Y tế xã, trường mầm non Núi Đối, trường mầm non Kiến Thụy, trường tiểu học Núi Đối, trường tiểu học Kiến Thụy, trường THCS Núi Đối, trường THCS Kiến Thụy căn cứ dự toán được giao, thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước Khu vực III - Phòng Giao dịch số 3 có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí theo quy định; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Kho bạc Nhà nước Khu vực III - Phòng Giao dịch số 3 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TTĐU, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lưu Văn Thụy

CHI TIẾT BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026

(*Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 29/10/2026 của UBND xã Kiến Thụy)*

Đơn vị tính: Đồng

Mã nghành	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
098	**Phòng Văn hóa Xã hội**	**140.000.000**	
	Kinh phí tổ chức trường xã hội chủ nghĩa	140.000.000	
361	**UB Mặt trận tổ quốc**	**100.000.000**	
	KP ra mắt mô hình thôn văn minh đoàn kết, mô hình An sinh cộng đồng…..	100.000.000	
312	**Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường**	**120.000.000**	
	Kinh phí giải tỏa hành lang giao thông tháng cao điểm thực hiện Chỉ thị 17/CT-UBND trên địa bàn xã Kiến Thụy	120.000.000	
428	**Trạm Y tế**	**30.000.000**	
	KP nước uống, văn phòng phẩm, vật tư văn phòng khác, thuê xe tuyên truyền lưu động, thuê xe vận chuyển đồ…… xuống các điểm trạm Y tế phục vụ khám sức khoẻ toàn dân trên địa bàn xã	30.000.000	
071	**Trường Mầm non Núi Đối**	**109.381.000**	
	KP mua phần mềm kế toán, phần mềm quản lỳ tài sản	28.000.000	
	KP ưu đãi giáo viên dạy trẻ khuyết tật	81.381.000	
071	**Trường mầm non Kiến Thụy**	**62.414.000**	
	KP mua phần mềm kế toán, phần mềm quản lỳ tài sản	28.000.000	
	KP ưu đãi giáo viên dạy trẻ khuyết tật	34.414.000	
072	**Trường tiểu học Núi Đối**	**892.335.000**	
	KP mua phần mềm kế toán, phần mềm quản lỳ tài sản	28.000.000	
	KP ưu đãi giáo viên dạy trẻ khuyết tật	98.636.000	
	KP bổ sung chi lương năm 2026	765.699.000	
072	**Trường tiểu học Kiến Thụy**	**345.293.000**	

	KP mua phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản	28.000.000	
	KP ưu đãi giáo viên dạy trẻ khuyết tật	317.293.000	
073	**Trường THCS Núi Đối**	**78.767.000**	
	KP mua phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản	28.000.000	
	KP ưu đãi giáo viên dạy trẻ khuyết tật	50.767.000	
073	**Trường THCS Kiến Thụy**	**28.000.000**	
	KP mua phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản	28.000.000	
	Cộng	**1.906.190.000**	